

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-PT

Ngày: 16-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2018/TLPT-HS ngày 02/02/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2017/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Tổ 15, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Số 148 H, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn T (chết), Mẹ: Huỳnh Thị C (chết); Vợ Nguyễn Thị Kim L (sinh năm 1968) và 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/7/2017 bị Công an phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, biển kiểm soát 43K9-6885 đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà K36/10 T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng của chị Nguyễn Cửu Thị Thu V, T thấy một máy bơm nước hiệu Pedrollo CP 158 màu xanh, trị giá 2.900.000 đồng đang để trước sân nhà nên T dừng xe đi bộ vào bên trong mở lấy máy bơm nước rồi bỏ đi. Sau đó, T chạy đến cửa hàng buôn bán phụ tùng cơ khí tại địa chỉ 333 V, thành phố Đà Nẵng bán cho Trần Anh T với số tiền 300.000 đồng.

Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo thành thật ăn ăn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Cửu Thị Thu V trị giá 2.900.000 đồng. Do đó án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p, khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 điều 355 và Điều 356 của BLTTHS 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T cũng thừa nhận bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138

Bộ luật hình sự là đúng tội và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trưa ngày 09/8/2017, tại nhà K36/10 T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Cửu Thị Thu V 01 chiếc máy bơm nước trị giá 2.900.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm số 145/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội ở trong vụ án này, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của chị V trị giá 2.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS 2015, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Văn T **06 (sáu)** tháng tù về tội **“Trộm cắp tài sản”**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị

cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- TAND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cảnh

